

Bản án số: 139/2025/HS-ST
Ngày 23-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Thái Nh**, sinh năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Thôn Bình Huệ, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng (nay là thôn Bình Huệ, xã Tiên Minh), thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 11/35 Trại Sơn, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng (nay là phường Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Bảy và bà Nguyễn Thị Nhanh; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 10 năm 2024 đến ngày 23 tháng 10 năm 2024 chuyển tạm giam; có mặt;

2. **Nguyễn Đức Th**, sinh năm 1965 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Số 133 Chùa Hàng, phường Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 6/27/133 Chùa Hàng, phường Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân (nay là phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Lợi và con bà Lê Thị Minh (đều đã chết); có vợ là Phan Thị Hương (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Bản án số

129/2013/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong án phạt tù từ ngày 29 tháng 11 năm 2022); tiền sự: Không;

Nhân thân:

Bản án số 302/HSST ngày 23 tháng 12 năm 1986 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản công dân.

Bản án số 143/HSST ngày 09 tháng 9 năm 1988 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, Hải Phòng xử phạt 03 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, cộng với hình phạt 09 tháng tù treo theo Bản án số 302/HSST ngày 23/12/1986 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, tổng hợp hình phạt là 12 tháng tù.

Bản án số 161/STHS ngày 23 tháng 6 năm 1990 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bản án số 152/STHS ngày 21 tháng 12 năm 1990 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”.

Bản án số 194/HSST ngày 22 tháng 5 năm 1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 82/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tạm giữ từ ngày 18 tháng 10 năm 2024, chuyển tạm giam ngày 23 tháng 10 năm 2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 17 tháng 10 năm 2024, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với lực lượng chức năng bắt quả tang Nguyễn Thái Nh có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại khu vực khách sạn Hala địa chỉ số 10 Lô 18 đường Thế Lữ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Tổ công tác đã thu giữ tại túi quần bên phải của Nguyễn Thái Nh đang mặc có nhiều mẫu vật là ma túy (theo Kết luận giám định số 1224/KL-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng), cụ thể: 01 túi nilon màu xanh, kích thước khoảng 9x6cm bên trong chứa 08 viên nén màu hồng, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,77gam (Mẫu QT1); 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 3,5x3,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,52 gam (Mẫu QT2); 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 5x8cm bên trong chứa tinh

thể màu trắng, loại Methamphetamine, có khối lượng 8,95 gam (Mẫu QT3). Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thái Nh 01 điện thoại OPPO màu hồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-371.60, số tiền 28.000 đồng. Tổ công tác đã đưa Nh cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Hạ Lý lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thái Nh khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 17 tháng 10 năm 2024, Hạnh là bạn xã hội của Nh (chưa xác định được lai lịch) gọi điện hỏi mua 100 viên ma túy “hồng phiến” và 10 gam ma túy “đá”, Hạnh hứa sẽ trả công cho Nh khi mua được ma túy, Nh đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại khu vực khách sạn Hala ở đường Thê Lữ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Sau đó, Nh gọi điện cho Nguyễn Đức Th, sinh năm 1965, ở ngõ 133 Chùa Hàng, quận Lê Chân, Hải Phòng hỏi mua 10 gam ma túy “đá” và 100 viên “hồng phiến”, Th đồng ý và hẹn khi nào có ma túy thì Th báo lại cho Nh. Một lúc sau, Th liên lạc với Nh báo đã có ma túy và hẹn Nh đến lấy ma túy tại nhà Th ở ngõ 133 Chùa Hàng, quận Lê Chân, Hải Phòng. Khi Nh đến nhà Th, Th đưa cho Nh 01 túi nilon chứa 08 viên “hồng phiến” và 02 túi nilon chứa ma túy “đá” và bảo với Nh không có đủ số lượng ma túy như Nh đặt mà chỉ còn ma túy như trên. Nh đồng ý mua thì Th báo giá tổng là 2.000.000 đồng. Nh chuyển khoản 1.400.000 đồng từ tài khoản số 1036864237 ngân hàng Vietcombank của Nh đến tài khoản số 19071016441010 ngân hàng Techcombank của Th để trả tiền mua ma túy và nợ lại 600.000 đồng. Mua được ma túy, Nh cất giấu trong người đi đến khu vực trước cửa khách sạn Hala để giao cho Hạnh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Nh khai ngoài lần mua ma túy của Th vào ngày 17 tháng 10 năm 2024, trước đó Nh đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Đức Th.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thái Nh, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Đức Th tại số 6/27/133 Chùa Hàng, phường Hồ Nam (nay là phường Trần Nguyên Hãn), quận Lê Chân, Hải Phòng, thu giữ trong tủ quần áo sát đầu giường ngủ tại phòng ngủ tầng 2 nhiều mẫu vật là ma túy (theo Kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng), cụ thể: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x5)cm bên trong chứa 09 viên nén màu ghi, qua giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 3,57 gam (Mẫu KX1); 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x5)cm bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có ký hiệu “WY”, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,29 gam (Mẫu KX2). Ngoài ra còn thu giữ của Th 01 cân điện tử màu đen; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh; 01 ví màu đen bên trong có 900.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức Th không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Thái Nh vào ngày 17 tháng 10 năm 2024. Th khai: Nh có đến nhà Th hỏi mua 10 gam ma túy đá và 100 viên ma túy hồng phiến nhưng Th trả lời Nh là không có ma túy bán. Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của Th là của Th mua vào khoảng 10 giờ sáng ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng của một nam giới tên

Thành (chưa xác định được lai lịch) mục đích để sử dụng. Chiều ngày 17 tháng 10 năm 2024, khi Th đang ở nhà thì Cơ quan Công an tiến hành khám xét chỗ ở của Th thu giữ 01 túi nilon chứa 09 viên nén màu xám và 01 túi nilon chứa 03 viên nén màu hồng đều là ma túy. Về số tiền 1.400.000 đồng Nh chuyển khoản cho Th ngày 17 tháng 10 năm 2024, Th khai đây là tiền do Nh nợ Th từ trước, ngày 17 tháng 10 năm 2024 Nh chuyển khoản trả nợ cho Th. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Đức Th và Nguyễn Thái Nh về nội dung này nhưng cả hai đều giữ nguyên lời khai.

Đối với việc Nguyễn Thái Nh khai số ma túy bị thu giữ chính là số ma túy Nh đã mua của Nguyễn Đức Th, tuy nhiên ngoài lời khai của Nh thì không còn chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở xác định Th đã bán ma túy cho Nh vào ngày 17 tháng 10 năm 2024.

Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định và các đồ vật, tài sản khác được thu giữ trong quá trình điều tra – chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B1-371.60 thu của Nguyễn Thái Nh qua xác minh xác định đăng ký thông tin chủ sở hữu là Trần Thúy Hà, ở số 194 Lê Lai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Tiến hành xác minh tại địa chỉ 194 Lê Lai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng không có công dân nào tên Trần Thúy Hà. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-371.60 để tiếp tục xác minh xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKS-P1 ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thái Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thái Nh và Nguyễn Đức Th như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 5 Điều 251, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thái Nh; điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Th.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Nh từ 08 đến 09 năm tù. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thái Nh từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng. Bị cáo Nguyễn Đức Th từ 03

năm đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức Th.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, một cân điện tử, một ví màu đen; tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại của bị cáo Nguyễn Thái Nh, trả lại bị cáo Nguyễn Đức Th một điện thoại di động và 900.000 đồng, trả lại bị cáo Nguyễn Thái Nh 28.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thái Nh và Nguyễn Đức Th không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, các tài liệu chứng cứ khác nên có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 17 tháng 10 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thái Nh đã cất giấu trái phép 10,24 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để bán cho khách kiếm lời. Trên đường đi giao bán ma túy cho khách thì bị phát hiện, bắt quả tang. Đối với bị cáo Nguyễn Đức Th cất giấu trái phép 3,57 gam ma túy MDMA và 0,29 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện thu giữ vật chứng. Hai bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy để mua bán và sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái Nh là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Th là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Th và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Nguyễn Thái Nh như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo Nguyễn Thái Nh tàng trữ 10,24 gam Methamphetamine để bán kiếm lời nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức Th tàng trữ hai chất ma túy là 3,57 gam MDMA và 0,29 gam Methamphetamine mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng chất hoặc thể tích

chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h của khoản này nên chịu tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thái Nh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức Th có một tiền án chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo được tính là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thái Nh, Nguyễn Đức Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hình phạt áp dụng đối với đối tượng phạm tội về ma túy cần phải nghiêm khắc, nên cần có hình phạt nghiêm khắc hơn mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đức Th. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thái Nh 10.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[8.1] Tịch thu, tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, một cân điện tử màu đen, một ví màu đen không còn giá trị sử dụng

[8.2] Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thái Nh đã sử dụng vào việc phạm tội.

[8.3] Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Th một điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu iphone, màu xanh, đã qua sử dụng do không sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Th 900.000 đồng và trả lại bị cáo Nguyễn Thái Nh 28.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội hoặc do phạm tội mà có, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thái Nh và Nguyễn Đức Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 5 Điều 251, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thái Nh

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Nh 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 17 tháng 10 năm 2024.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thái Nh 10.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

1.2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Th

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Th 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 18 tháng 10 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) bì giấy còn nguyên niêm phong, dấu niêm phong số 1224MT/PC09, có chữ ký của Đỗ Thị Hoa, Phạm Duy Thành, Nguyễn Thái Nh; 01 (một) bì giấy còn nguyên niêm phong, dấu niêm phong số 1225MT/PC09, có chữ ký của Đỗ Thị Hoa, Phạm Duy Thành, Nguyễn Đức Th, Phạm Văn Khương; 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) ví màu đen.

2.2. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865627032972774; IMEI 2: 865627032972766 có gắn 01 (một) sim điện thoại in dãy số 89840509241453623836 và 01 (một) sim điện thoại in dãy số 8401210824070670 của bị cáo Nguyễn Thái Nh.

2.3. Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Th 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 35 8406641987976 có gắn 01 (một) sim điện thoại in dãy số 8401220524236491 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

2.4. Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Th 900.000 đồng và trả lại bị cáo Nguyễn Thái Nh 28.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội hoặc do phạm tội mà có (theo ủy nhiệm chi lập ngày 19 tháng 6 năm 2025, đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng), nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thái Nh và Nguyễn Đức Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thái Nh và Nguyễn Đức Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Hạ Nguyễn Thị Mai Vinh

Đặng Hồ Diệp

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng TT, KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Hạ Nguyễn Thị Mai Vinh

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Huy Du Vũ Thị Minh Nguyệt

Trần Thị Vân Thúy

